

Bản án số: 24/2020/HS-ST
Ngày 04-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu

Ông Nguyễn Văn Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn M, sinh năm 1995 tại Hải Phòng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: Số 59 Lũng Bắc, Tổ 15, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Đỗ Thị Kim T; gia đình có 02 anh em, Mạnh là con thứ hai; có vợ là Trần Thanh Loan, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không, **là đối tượng nghiên cứu chất ma túy**. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/02/2020, đến ngày 29/02/2020 chuyển tạm giam. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Trọng T. **Vắng mặt.**

2. Anh Ngô Văn T. **Vắng mặt.**

3. Anh Vũ Trung Đ. **Vắng mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có nhu cầu sử dụng ma túy để tổ chức sinh nhật, nên khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 25/02/2020, Vũ Văn M sử dụng số điện thoại 0941.188.689 gọi đến số 0337.468.307 của một người đàn ông tên C (hiện chưa xác định được lai lịch địa chỉ) ở thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh để mua 5.000.000 đồng ma túy Ketamine và ma túy tổng hợp (Kẹo). Thỏa thuận xong, M chuyển tiền theo xe khách Hải Phòng – Quảng Ninh (hiện không xác định được biển kiểm soát xe, hãng xe ô tô và tên người lái xe), C chuyển ma túy cho M theo xe khách Quảng Ninh – Hải Phòng về quán cơm Ngọc Nhã tại số 19 Hùng Vương, Sở Dầu, Hồng Bàng, Hải Phòng, do bà Nguyễn Thị N làm chủ quán. Đến chiều tối cùng ngày, M đến quán cơm Ngọc Nhã gặp Kiều Thanh S là con trai bà N nhận 01 túi giấy trắng do C chuyển về, bên trong có 01 túi linon màu trắng chứa ma túy Ketamine và 01 túi nilon màu đen chứa ma túy tổng hợp. M đem số ma túy mua được về cất giấu tại phòng ngủ tầng 2 nhà của M tại số 59 L, Tổ 15, Đ, H, Hải Phòng.

Đến khoảng 21 giờ ngày 26/02/2020, khi ăn tối cùng bạn tại quán Hùng Bo, ở Lô 22, đường Lê Hồng Phong, Mạnh rủ Phạm Thăng **Long**, sinh năm 1990, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố Phú Xá, phường Đông Hải 1, Hải An, Hải Phòng; Nguyễn Ngọc **T**, sinh năm 1994, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng; Lê Học **C**, sinh năm 1996, đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 16/80 Lũng Bắc, phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng; Nguyễn Thành **V**, sinh năm 1987, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 16, phường Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng, thuê khách sạn để sử dụng ma túy. **L, T, C, V cùng đồng ý, M** bảo C đặt phòng ở khách sạn Ruby tại số 20/333 Văn Cao, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng (do anh Hà Đức T, sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu phố Tân Hòa, thị trấn Vĩnh Bảo, Hải Phòng làm chủ). C đồng ý và gọi điện cho anh Nguyễn Trọng T, sinh năm 1996, đăng ký hộ khẩu thường trú: Phù Thịnh, Thanh Quan, Thanh Hà, Hải Dương, là lễ tân của khách sạn Ruby đặt được 01 phòng số 502. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi ăn xong, M đưa vợ con về nhà, còn C nhờ T đến nhà C lấy 01 đèn Lad – de; 01 đèn Led; 01 bộ loa Bose Companion 3 gồm: 01 loa Sub và 02 loa trenlle mang đến phòng 502 khách sạn Ruby. T về nhà C lấy đèn, loa mang đến phòng 502 khách sạn Ruby và bảo Nguyễn Trọng T là lễ tân khách sạn Ruby mang 01 đĩa đựng hoa quả, nước, bia, cocacola lên phòng 502.

Sau khi bật nhạc và đèn, T gọi điện rủ bạn là Nguyễn Thu T, sinh năm 1997, trú tại: Tổ 16, thị trấn Cát Bà, Cát Hải, Hải Phòng. Đến phòng 502 chơi. Còn M mang số ma túy mua được từ hôm trước, đi đón L và C rồi cả ba cùng đến khách sạn Ruby. Tại đây, có M, C, L, T, M bỏ 02 gói ma túy đã mua ra bàn uống nước và lấy ma túy tổng hợp (M không nhớ bao nhiêu viên) cho vào cốc nước Cocacola khuấy tan ra uống rồi để lên bàn, C lấy cốc uống tiếp. Sau đó, M lấy túi Ketamine đổ một ít ra đĩa sứ màu trắng, còn C lấy trong ví ra một thẻ nhựa có chữ LV để nghiền, trộn, kẻ thành nhiều đường và lấy trong túi quần ra tờ tiền mệnh giá 20.000đồng cuộn lại thành ống hút, hít Ketamine và gọi điện cho người bạn nữ tên P (mới quen, không rõ địa chỉ) bảo P gọi hai nhân viên nữ đến phòng 502 để phục vụ. P gọi cho Trần Thị L, sinh năm 2001, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và Nguyễn Thị H, sinh năm 1998, đăng ký hộ khẩu thường trú: Đại Trà, Đông Phương, Kiến Thụy, Hải Phòng đến phòng 502. M cũng gọi điện thoại cho Nguyễn Thị C, sinh năm 2000, đăng ký hộ khẩu thường trú: Phố Và, phường Hạp Lĩnh, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, đến sử dụng ma túy cùng. C đồng ý và rủ Vũ Hải Y, sinh năm 2002, chỗ ở: Thôn 4, xã Công Hiền, Vĩnh Bảo, Hải Phòng cùng đến. Sau đó V, C, T, L, Y, H lần lượt đến phòng 502 khách sạn Ruby để sử dụng ma túy và nghe nhạc. Cả 10 người thay nhau hít Ketamine và dùng ma túy tổng hợp (không xác định được mỗi người đã sử dụng bao nhiêu viên ma túy tổng hợp). Đến khoảng 05 giờ ngày 27/02/2020 thì lực lượng Công an quận Hải An bắt quả tang và đưa cả 10 người về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 5x9cm, trong chứa 07 viên dạng nén màu xám hình tam giác (Mẫu 1);
- 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 6x7cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (Mẫu 2);
- 01 đĩa sứ màu trắng có đường kính khoảng 25cm, trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng (Mẫu 3);
- 01 thẻ nhựa cứng hình chữ nhật màu vàng trên thẻ có chữ LV; 01 ống hút cuộn tròn làm bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 20.000đồng; 01 đèn Lad-de nhãn hiệu MP7979, kích thước 25x19x9,5cm vỏ kim loại màu ghi xám; 01 đèn Led vỏ nhựa màu trắng, phần đèn xoay có in chữ LED màu đỏ; 01 bộ loa nhãn hiệu Bose Companion 3 Series II màu đen gồm 01 loa Sub và 02 loa Trenlle;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11PRO Max màu vàng, trên trong máy gắn số sim điện thoại 0941.188.689.

Tại Kết luận giám định số 93/KLGĐ ngày 27/02/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận:

- Mẫu số 1: Là ma túy, có khối lượng 3,35 gam, là loại MDMA.
- Mẫu số 2: Là ma túy, có khối lượng 2,41gam, là loại Ketamine.
- Mẫu số 3: Là ma túy, có khối lượng 0,22gam, là loại Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 19/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Văn Mạnh về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với xã hội làm ăn lương thiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 **và Điều 38** của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù về tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội và xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định; **gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn** nên đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng **điểm a, điểm c** khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy **các chất ma túy còn lại sau giám định; thẻ nhựa cứng màu vàng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng đựng tinh thể màu trắng và tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 20.000đồng là số tiền Lê Học Cường dùng làm ống hút, hút ma túy. Tất cả được 01 niêm phong trong bì thư có dấu niêm phong số 93/2020/PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an thành phố Hải Phòng.**

+ Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 11Pro Max màu vàng, bên trong máy gắn số sim điện thoại thu giữ của Vũ Văn Mạnh.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải án chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 05 giờ 00 phút, ngày 27/02/2020, tại Phòng 502 khách sạn Ruby, địa chỉ: Số 20/333 Văn Cao, Đằng Lâm, Hải An, Hải Phòng, Vũ Văn M có hành vi cất giữ trái phép 3,35 gam MDMA và 2,63 gam Ketamine. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy trên là 80,15%. Đây là chất ma túy nằm **trong danh mục I, STT 27 và danh mục III, STT: 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP** ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Vũ Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "**Tàng trữ trái phép chất ma túy**" vi phạm Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt: Tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: "*... Nếu tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy dưới 100%, thì tổng khối lượng các chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự*". Do đó, căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo cất giấu (có tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của hai chất ma túy trên là 80,15%) xác định hành vi của bị cáo đã phạm vào điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, do vậy cần phải được xử lý nghiêm và cần buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án; **tiền sự. Nhưng bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục nghiêm khắc đối với bị cáo.**

[8] Về hình phạt chính: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây nên . Căn cứ quy định pháp luật, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, bắt cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có việc làm ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 phong bì thư có dấu niêm phong số **93/2020/PC09** ngày 27/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng bên trong đựng chất ma túy phần còn lại sau giám định là chất mà Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đối 01 thẻ nhựa cứng màu vàng; 01 đĩa sứ hình tròn, màu trắng đựng tinh thể màu trắng (cùng trong niêm phong số **93/2020/PC09** ngày 27/02/2020) là vật chứng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro Max màu vàng, có gắn số sim điện thoại của Vũ Văn Mạnh sử dụng liên lạc để mua ma túy và số tiền 20.000đồng của Lê Học Cường sử dụng làm ống hút để hút, hút ma túy. Xét thấy đây là công cụ phương tiện phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 đèn Lad-de; 01 đèn Led; 01 bộ loa nhãn hiệu Bose Companion 3 Series II màu đen gồm 01 loa Sub và 02 loa Trenlle. Qua điều tra các định, là của anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1998, chỗ ở: Số 33/417 Đằng Hải, Hải An, Hải Phòng. Anh N cho Cường mượn về để nghe nhạc ở nhà. Anh N không biết việc C

mang đến khách sạn Ruby nên cơ quan điều tra đã trả lại cho N là phù hợp quy định của pháp luật.

[11] Đối với hành vi của Vũ Văn M, tạo điều kiện cho các đối tượng: Nguyễn Ngọc T, Lê Học C, Nguyễn Thành V, Nguyễn Thị C, Lê Thu T, Vũ Hải Y, Phạm Thăng L, Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị L cùng sử dụng ma túy. Qua điều tra xác định, M và những đối tượng này đều nghiện ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với M về tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp quy định của pháp luật.

[12] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Ngọc T, Lê Học C, Nguyễn Thành V, Nguyễn Thị C, Lê Thu T, Vũ Hải Y, Phạm Thăng L, Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị L. Công an quận Hải An, Hải Phòng đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[13] Đối với người đàn ông tên Chắc bán ma túy cho M, qua điều tra, xác minh số điện thoại 0337468307, chủ thuê bao là Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 08/12/1998, địa chỉ: Thanh Sơn, Uông Bí, Quảng Ninh. Hiện nay, H vắng mặt tại địa phương nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[14] Đối với anh Hà Đức T là chủ khách sạn Ruby; anh Nguyễn Trọng T là lễ tân khách sạn Ruby, không biết việc M cùng các đối tượng thuê Phòng 502 khách sạn Ruby để sử dụng trái phép chất ma túy nên chưa đủ căn cứ xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[15] Đối với bà Nguyễn Thị N và anh Kiều Thanh S, qua điều tra chưa có căn cứ xác định bà N và anh S biết gói hàng chuyển qua xe khách mà anh S giao cho M là ma túy nên chưa đủ căn cứ để xem xét xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt : Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt Vũ Văn M 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". **Thời hạn tù tính từ ngày 27/02/2020.**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong số **93/2020/PC09** ngày 27/02/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng;

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphon 11Pro Max màu vàng (có gắn số sim điện thoại) và số tiền 20.000đồng (hai mươi nghìn đồng).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/6/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải An, Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Buộc Vũ Văn M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hải An;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải An;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hải An;
- Phòng PV06 - CATP Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hải An;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Tuyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Mạnh

